

Hương Trà, ngày 05 tháng 6 năm 2026

GIẤY PHÉP XÂY DỰNG
Số: 1951/GPXD-UBND

1. Cấp cho: Công ty TNHH May mặc ST GLOBAL; Mã số doanh nghiệp:
3301195118

Địa chỉ : 43 Lê Văn Hưu, phường Phú Xuân, thành phố Huế.

2. Được phép xây dựng các công trình thuộc dự án: Dự án Nhà máy may,
tại Khu quy hoạch Cụm công nghiệp Tứ Hạ, phường Hương Trà, thành phố Huế.

- Mã số thông tin công trình: H57.108.260529-170001.

*** Hồ sơ pháp lý:**

- Căn cứ Quyết định số 681/QĐ-UB ngày 15 tháng 3 năm 2004 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết cụm công nghiệp Tứ Hạ, thị trấn Tứ Hạ, huyện Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Căn cứ Quyết định số 1239/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2015 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về quy hoạch chi tiết xây dựng (tỷ lệ 1/500) Cụm công nghiệp Tứ Hạ mở rộng, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Căn cứ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CC 344970 được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 12/8/2016.

- Căn cứ Quyết định số 21/QĐ-ST GLOBAL ngày 02 tháng 5 năm 2026 của Công ty TNHH May mặc ST GLOBAL về việc phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí thực hiện công trình Dự án Nhà máy may;

- Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ngày 14 tháng 5 năm 2026 của Sở Tài chính thành phố Huế cấp cho Công ty TNHH May mặc ST GLOBAL để thực hiện đầu tư xây dựng Dự án Nhà máy may;

- Căn cứ Thông báo số 02/TĐ-STGLOBAL ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Công ty TNHH May mặc ST GLOBAL về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Dự án Nhà máy may;

- Căn cứ Báo cáo số 35/TTr-NTT ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và Xây dựng NTT về báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình Dự án Nhà máy may;

- Căn cứ Quyết định số 25/QĐ-ST GLOBAL ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Công ty TNHH May mặc ST GLOBAL về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình Dự án Nhà máy may.

*** Thông tin chung:**

- Đơn vị tư vấn lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công: Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng số 1 Thừa Thiên Huế.

Chủ nhiệm kiến trúc: Ông Phan Việt Hưng; chủ trì thiết kế kiến trúc: Ông Trần Thái Sơn;

- Đơn vị tư vấn thẩm tra: Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và Xây dựng NTT.
Chủ trì thẩm tra kiến trúc: Ông Trương Tuấn Anh.

- Loại, cấp công trình: Công trình công nghiệp, cấp III.

- Gồm các nội dung sau:

+ Vị trí xây dựng: Tại thửa đất số 655, tờ bản đồ số 23, Khu quy hoạch cụm công nghiệp Tứ Hạ, phường Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là phường Hương Trà, thành phố Huế).

+ Mật độ xây dựng: 45,4%; hệ số sử dụng đất: 0,49.

+ Chỉ giới đường đỏ: Cách tim đường quy hoạch 7A của thửa đất là 7,75m;

+ Chỉ giới xây dựng (lùi so với chỉ giới đường đỏ): Lùi $\geq 10,0m$.

+ Đối với công trình phụ trợ như Nhà bảo vệ, cổng vào được phép xây dựng trùng với chỉ giới đường đỏ.

Cụ thể các hạng mục công trình thuộc tập Hồ sơ xin cấp phép xây dựng đã được đơn vị tư vấn thẩm tra, chủ đầu tư phê duyệt

*** Tổng số công trình: 08 công trình**

2.1. Hạng mục công trình số 01: Sửa chữa, cải tạo nhà xưởng 1 (theo ký hiệu trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sử hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (sau đây gọi tắt là Giấy chứng nhận) là nhà xưởng 2) và Sửa chữa, cải tạo nhà xưởng 2 (theo ký hiệu trong Giấy chứng nhận là nhà xưởng 5).

Hiện trạng công trình số 01:

- Diện tích xây dựng tầng 1: 735,0m² (trong đó: Nhà xưởng 1 là 420,0m², Nhà xưởng 2 là 315,0m²).

- Tổng diện tích sàn: 735m².

- Cốt xây dựng công trình: Cốt +0,65m so với cốt sân đường nội bộ.

- Chiều cao công trình: 8,35m (tính từ cốt sân đường nội bộ).

- Số tầng: 01 tầng.

Được phép sửa chữa, cải tạo công trình số 01: Sửa chữa, cải tạo nhà xưởng 1 (theo ký hiệu trong Giấy chứng nhận là nhà xưởng 2) và Sửa chữa, cải tạo nhà xưởng 2 (theo ký hiệu trong Giấy chứng nhận là nhà xưởng 5).

- Diện tích xây dựng tầng 1: 762,6m² (trong đó: Nhà xưởng 1 là 435,5m², Nhà xưởng 2 là 327,1m²).

- Tổng diện tích sàn sau sửa chữa, cải tạo: 762,6m².

- Cốt xây dựng công trình: Cốt +0,65m so với cốt sân đường nội bộ.

- Chiều cao công trình: 8,35m (tính từ cốt sân đường nội bộ).
- Số tầng: 01 tầng.

2.2. Hạng mục công trình số 02: Sửa chữa, cải tạo nhà bảo vệ 3 (theo ký hiệu trong Giấy chứng nhận là nhà bảo vệ 3).

Hiện trạng công trình số 02:

- Diện tích xây dựng tầng 1: 16,8m².
- Tổng diện tích sàn: 16,8m².
- Cốt xây dựng công trình: Cốt +0,25m so với cốt sân đường nội bộ.
- Chiều cao công trình: 4,25m (tính từ cốt sân đường nội bộ).
- Số tầng: 01 tầng.

Được phép sửa chữa, cải tạo công trình số 02: Sửa chữa, cải tạo nhà bảo vệ 3 (theo ký hiệu trong Giấy chứng nhận là nhà bảo vệ 3).

- Diện tích xây dựng tầng 1: 18,5m².
- Tổng diện tích sàn sau sửa chữa, cải tạo: 18,5m².
- Cốt xây dựng công trình: Cốt +0,25m so với cốt sân đường nội bộ.
- Chiều cao công trình: 4,25m (tính từ cốt sân đường nội bộ).
- Số tầng: 01 tầng.

2.3. Hạng mục công trình số 03: Sửa chữa, cải tạo nhà vệ sinh 4 (theo ký hiệu trong Giấy chứng nhận là công trình phụ 1).

Hiện trạng công trình số 03:

- Diện tích xây dựng tầng 1: 23,4m².
- Tổng diện tích sàn: 23,4m².
- Cốt xây dựng công trình: Cốt +0,10m so với cốt sân đường nội bộ.
- Chiều cao công trình: 3,45m (tính từ cốt sân đường nội bộ).
- Số tầng: 01 tầng.

Được phép sửa chữa, cải tạo công trình số 03: Sửa chữa, cải tạo nhà vệ sinh 4 (theo ký hiệu trong Giấy chứng nhận là công trình phụ 1).

- Diện tích xây dựng tầng 1: 24,1m².
- Tổng diện tích sàn sau sửa chữa, cải tạo: 24,1m².
- Cốt xây dựng công trình: Cốt +0,10m so với cốt sân đường nội bộ.
- Chiều cao công trình: 3,45m (tính từ cốt sân đường nội bộ).
- Số tầng: 01 tầng.

2.4. Hạng mục công trình số 04: Nhà xưởng 5.

- Diện tích xây dựng tầng 1: 1.149,8m².
- Tổng diện tích sàn: 1.253,8m².
- Cốt xây dựng công trình: Cốt +0,20m so với cốt sân đường nội bộ.
- Chiều cao công trình: 9,20m (tính từ cốt sân đường nội bộ).
- Số tầng: 02 tầng.

2.5. Hạng mục công trình số 05: Nhà điều hành 6.

- Diện tích xây dựng tầng 1: 112,5m².
- Tổng diện tích sàn: 230,8m².
- Cốt xây dựng công trình: Cốt +0,50m so với cốt sân đường nội bộ.
- Chiều cao công trình: 9,62m (tính từ cốt sân đường nội bộ).
- Số tầng: 02 tầng.

2.6. Hạng mục công trình số 06: Nhà ăn 7.

- Diện tích xây dựng tầng 1: 238,9m².
- Tổng diện tích sàn: 238,9m².
- Cốt xây dựng công trình: Cốt +0,50m so với cốt sân đường nội bộ.
- Chiều cao công trình: 7,18m (tính từ cốt sân đường nội bộ).
- Số tầng: 01 tầng.

2.7. Hạng mục công trình số 07: Nhà đặt máy bơm 8.

- Diện tích xây dựng tầng 1: 16,1m².
- Tổng diện tích sàn: 16,1m².
- Cốt xây dựng công trình: Cốt +0,20m so với cốt sân đường nội bộ.
- Chiều cao công trình: 3,8m (tính từ cốt sân đường nội bộ).
- Số tầng: 01 tầng.

2.8. Hạng mục công trình số 08: Nhà xe nhân viên 9.

- Diện tích xây dựng tầng 1: 121,0m².
- Tổng diện tích sàn: 121,0m².
- Cốt xây dựng công trình: Cốt ±0,10m so với cốt sân đường nội bộ.
- Chiều cao công trình: 3,15m (tính từ cốt sân đường nội bộ).
- Số tầng: 01 tầng.

3. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CC 344970 được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 12/8/2016.

4. Hiệu lực giấy phép: Giấy phép có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng./.

Nơi nhận:

- Chủ đầu tư;
- Ban Quản lý khu Kinh tế công nghiệp thành phố Huế;
- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị;
- Thuế cơ sở 2 thành phố Huế;
- Trung tâm phục vụ HCC;
- Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liền kề.
2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.
3. Thực hiện thông báo khởi công xây dựng công trình theo quy định.
4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi một trong các nội dung quy định tại Khoản 1 Điều 98 Luật Xây dựng năm 2014 thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép.